SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VĨNH LONG

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI THPT CẤP TỈNH NĂM HỌC 2019 - 2020

Khóa thi ngày 12 tháng 01 năm 2020

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn: TIN HỌC

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Buổi thi thứ nhất: **Sáng 12/01/2020** (Đề thi có 02 trang, gồm 03 bài)

TỔNG QUAN BUỔI THI THỨ NHẤT

	Tên bài	File chương trình	File dữ liệu vào	File kết quả	Điểm
Bài 1	Chữ số	CHUSO.*	CHUSO.INP	CHUSO.OUT	6
Bài 2	Hoán vị	HOANVI.*	HOANVI.INP	HOANVI.OUT	7
Bài 3	Robot	ROBOT.*	ROBOT.INP	ROBOT.OUT	7

Dấu * được thay thế bởi PAS hoặc CPP của ngôn ngữ lập trình được sử dụng tương ứng là Pascal hoặc C++.

Hãy lập trình giải các bài toán sau:

BÀI 1. Chữ số (6 điểm)

Cho số tư nhiên N. Đặt F = 1 + 2 + 3 + ... + N.

Yêu cầu: Hãy đếm số lần xuất hiện mỗi loại chữ số trong F.

Dữ liệu: vào từ file văn bản CHUSO.INP gồm một số duy nhất N $(1 \le N \le 10^4)$.

Kết quả: ghi ra file văn bản CHUSO.OUT gồm nhiều dòng là danh sách liệt kê số lần xuất hiện các loại chữ số trong F; mỗi dòng ghi hai số theo dạng <loại chữ số> <số lần xuất hiện>, hai số ghi cách nhau một dấu cách; liệt kê danh sách theo thứ tự tăng dần của <loại chữ số>.

Ví dụ:

CHUSO.INP	CHUSO.OUT	
5	11	
	31	

BÀI 2. Hoán vị (7 điểm)

Cho số tự nhiên N. Gọi M là số tự nhiên được tạo thành bằng cách hoán vị các chữ số của N (tất nhiên số N cũng được xem là một hoán vị của N và các chữ số của M không bao gồm các chữ số 0 vô nghĩa đứng trước).

Yêu cầu: Hãy tìm số tự nhiên M lớn nhất có được từ việc hoán vị các chữ số của số N đã cho.

Ví dụ: với N = 103, ta có các số tự nhiên được tạo thành từ việc hoán vị các chữ số của N là: 103, 130, 13, 31, 301, 310. Số tự nhiên M lớn nhất cần tìm là 310.

Dữ liệu: vào từ file văn bản HOANVI.INP gồm duy nhất số tự nhiên $N (1 \le N \le 10^{1000})$;

Kết quả: ghi ra file văn bản HOANVI.OUT một số duy nhất là số tự nhiên M lớn nhất tìm được từ việc hoán vị các chữ số của số N đã cho.

Ví dụ:

HOANVI.INP	HOANVI.OUT	
103	310	
1234567	7654321	

Ràng buộc:

- Có 80% số test ứng với 80% số điểm của bài có $N \le 10^{18}$.
- 20% số test còn lại ứng với 20% số điểm của bài có $N \le 10^{1000}$.

BÀI 3. Robot (7 điểm)

Người ta thử nghiệm hoạt động của một robot cứu hỏa trên một sân phẳng hình chữ nhật được chia thành lưới ô vuông gồm M dòng và N cột, các dòng được đánh số thứ tự từ 1 đến M theo hướng từ trên xuống dưới, các cột được đánh số thứ tự từ 1 đến N theo hướng từ trái sang phải; ô giao giữa dòng i và cột j gọi là ô (i,j). Ô (1,1) chứa giá trị 0. Tại mỗi ô còn lại của lưới, ô (i,j) chứa một số nguyên dương T_{ij} .

Theo kế hoạch thử nghiệm, người ta cho robot xuất phát tại \hat{o} (1,1) và đi về \hat{o} (a,b) là nơi xảy ra hỏa hoạn để làm nhiệm vụ cứu hỏa. Robot có thể di chuyển đến \hat{o} bất kỳ chung cạnh bằng cách đi sang trái, phải, lên hoặc xuống nếu \hat{o} đó thuộc sân lưới thử nghiệm (không thể di chuyển theo đường chéo). Từ \hat{o} đang đứng, robot di chuyển đến \hat{o} (x,y) chung cạnh sẽ phải tốn T_{xy} đơn vị thời gian.

Yêu cầu: Nhiệm vụ của bạn là xác định xem robot phải tốn ít nhất bao nhiều đơn vị thời gian để đến được ô (a,b) làm nhiệm vụ cứu hỏa.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản ROBOT.INP gồm nhiều dòng:

- o Dòng 1: chứa hai số nguyên M, N ($1 \le M$, N ≤ 100);
- Trong M dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa N số, số thứ j trên dòng thứ i là số nguyên dương T_{ij} ($T_{ij} \le 1000$) là thời gian cần thiết để robot đến ô (i,j). Bạn được đảm bảo rằng ô (1,1) luôn có giá trị bằng 0;
- 0 Dòng cuối: chứa hai số nguyên a, b $(1 \le a \le M, \ 1 \le b \le N)$ là tọa độ của ô xảy ra hỏa hoan.

Các số trên cùng dòng ghi cách nhau một dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản ROBOT.OUT tổng thời gian T ít nhất để robot có thể đến được nơi xảy ra hỏa hoạn.

Ví dụ:

ROBOT.INP	ROBOT.OUT
43 032 251 531 311 42	9

Giải thích: Robot đi theo dãy ô: $(1,2) \rightarrow (1,3) \rightarrow$ $(2,3) \rightarrow (3,3) \rightarrow (4,3) \rightarrow (4,2)$. Thời gian T ít nhất là: 3+2+1+1+1=9

Ràng buộc:

- Có 60% số test ứng với 60% số điểm của bài có M, N \leq 50;
- 40% số test còn lại ứng với 40% số điểm của bài có M, N ≤ 100 .

- HÉT –

- Thí sinh không được sử dụng thư viện C++ 14 trở lên.
- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Cán bô coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên thí sinh:		Số báo danh:	
------------------	--	--------------	--